

ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
ĐẢNG ỦY XÃ LONG HẠ

*

Số: - BC/ĐU
(Dự thảo lần 3)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Long Hạ, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Long Hạ
lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

**XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CƯỜNG CỐ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ CƠ SỞ VỮNG
MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ, SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT VÀ BẢN SẮC VĂN
HÓA CÁC DÂN TỘC; ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ GẮN VỚI PHÁT
TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI; ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH; PHẤN
ĐÁU XÂY DỰNG XÃ LONG HẠ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Long Hạ
trình Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030)*

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Long Hạ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 diễn ra trong thời điểm có ý nghĩa quan trọng: Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2025), 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2025), 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV...và đặc biệt đây là thời điểm cả nước bắt đầu bước vào một giai đoạn mới mang tính chất bước ngoặt - Giai đoạn thực hiện triển khai chính quyền địa phương hai cấp.

Đại hội có nhiệm vụ đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu các xã được sáp nhập để thành lập xã Long Hạ mới và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phần thứ nhất
BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH

I- Bối cảnh tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Long Hạ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Long Hạ và xã É Tòng (trước khi sáp nhập) tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tinh thần đổi mới, chủ động khắc phục khó khăn, tập trung triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng hệ thống chính trị. Công tác

xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. Bên cạnh những thuận lợi, nhiệm kỳ qua cũng đặt ra những yêu cầu mới trong công tác tổ chức, quản lý và vận hành bộ máy chính quyền địa phương. Trước yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị phù hợp với quá trình phát triển của địa phương, Trung ương và tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương quan trọng làm cơ sở cho việc tổ chức lại mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn hệ thống chính trị đang tích cực triển khai thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương về đổi mới tổ chức bộ máy và sắp xếp lại đơn vị hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đại hội Đảng bộ xã lần này có ý nghĩa chính trị rất lớn. Đây là Đại hội lần thứ nhất của Đảng bộ xã Long Hẹ (mới thành lập), đánh dấu bước chuyển tiếp mô hình tổ chức hành chính ba cấp thành mô hình hành chính hai cấp; đòi hỏi Đảng bộ phải thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, gần dân hơn, phục vụ nhân dân nhanh hơn, hiệu quả hơn. Đại hội có trách nhiệm đánh giá toàn diện kết quả nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định rõ mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ tới trong điều kiện cơ cấu tổ chức, phương thức quản lý Nhà nước và điều hành chính quyền cơ sở có nhiều thay đổi căn bản.

Với tính chất đó, Đại hội Đảng bộ xã không chỉ là sự kiện chính trị quan trọng đối với địa phương, mà còn là một bước cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước về xây dựng chính quyền hiện đại, đóng vai trò trực tiếp trong việc tổ chức thực thi pháp luật, quản lý nhà nước và phục vụ nhân dân ở cấp cơ sở.

II- Khái quát về đặc điểm của xã Long Hẹ mới thành lập

1. Khái quát chung

Xã mới được thành lập theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Đây là đơn vị hành chính - kinh tế - chính trị mới hình thành trên cơ sở sáp nhập địa giới hành chính, tổ chức và dân cư của 02 xã: xã Long Hẹ và xã É Tông, lấy tên là xã Long Hẹ. Việc đặt tên đơn vị hành chính mới là xã Long Hẹ mang ý nghĩa chính trị - lịch sử sâu sắc, đảm bảo ngắn gọn, dễ nhớ, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa địa phương, góp phần giáo dục truyền thống, đồng thời thể hiện tinh thần kế thừa và phát huy giá trị lịch sử cách mạng, truyền cảm hứng về khát vọng đổi mới, xây dựng xã Long Hẹ phát triển bền vững trong giai đoạn mới. Khu di tích lịch sử xã Long Hẹ, là khu căn cứ du kích Long Hẹ đầu tiên, một địa điểm quan trọng trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Nơi đây từng là nơi xây dựng, phát triển phong trào kháng chiến, tổ chức các trận đánh nhỏ và là cầu nối với các vùng khác. Hiện nay, khu di tích đã trở thành rừng tái sinh, được chính quyền và nhân dân địa phương bảo vệ và quy hoạch.

2. Đặc điểm, tình hình của Đảng bộ

Đảng bộ xã Long Hẹ có **32** chi bộ, trong đó **9** chi bộ cơ quan, đơn vị, với tổng số **554** đảng viên. Đảng viên chính thức **543**, dự bị **11** đảng viên. Trong đó đội ngũ cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn về trình độ chính trị, chuyên môn, có tinh thần trách

nhiệm, đoàn kết. Cơ cấu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Long Hẹ nhiệm kỳ 2025 - 2030 được được cấp có thẩm quyền chỉ định theo hướng bảo đảm chất lượng, có cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực công tác; gồm đại diện các khối: Đảng, chính quyền, Mặt trận - đoàn thể, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp. Tổng số cấp ủy viên hiện tại là **20** đồng chí khuyết **7** đ/c; Ban Thường vụ gồm **06** đồng chí, đang khuyết **03** đ/c; tỷ lệ nữ trong cấp ủy **03** đồng chí, chiếm 15%; trình độ chuyên môn từ đại học trở lên đạt 100% (sau đại học 03 đồng chí, chiếm 10%); trình độ lý luận chính trị từ Trung cấp lý luận trở lên 15 đồng chí, chiếm 75% (Cao cấp lý luận 05 đồng chí, chiếm 25%).

3. Những thuận lợi và khó khăn trong giai đoạn đầu thành lập

3.1. Thuận lợi

Xã luôn được sự quan tâm giúp đỡ, lãnh đạo, chỉ đạo của các ban, ngành của tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Thường trực Đảng ủy, sự vào cuộc tích cực của HĐND, UBND xã, sự phối kết hợp tốt của Ủy ban MTTQVN xã. Nhân dân trong xã luôn luôn đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, hăng hái trong lao động sản xuất.

3.2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi, xã Long Hẹ cũng có không ít khó khăn trong giai đoạn đầu sau sáp nhập:

Do ảnh hưởng của BĐKH, trên địa bàn xã thường xuyên xảy ra thiên tai, dịch bệnh; cơ sở hạ tầng giao thông đi lại khó khăn; cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc còn thiếu, trụ sở chưa được đầu tư do mới sáp nhập, đang sử dụng trụ sở xã É Tòng cũ để làm việc; trình độ dân trí không đồng đều, phong tục, tập quán còn lạc hậu giữa các dân tộc; đời sống của nhân dân tuy đã được cải thiện nhưng còn một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, có những hộ dân vẫn còn tâm lý trông chờ, ỷ lại vào nhà nước.

Việc hợp nhất 02 xã (Long Hẹ và É Tòng cũ) làm quy mô dân số lớn gấp đôi so với trước khi sáp nhập. Việc đi lại đến điểm trụ sở xã còn cách xa một số điểm dân cư. Khối lượng công việc được phân cấp, phân quyền về cho cấp xã nhiều; công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp cán bộ sau sáp nhập còn thiếu nhiều chức danh lãnh đạo và cán bộ, công chức nên khó khăn trong việc triển khai các nhiệm vụ.

Phần thứ hai

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã Long Hẹ và É Tòng (cũ), nhiệm kỳ 2020-2025, nghị quyết đại hội đảng các cấp trong bối cảnh thiên tai, hạn hán, dịch bệnh diễn biến phức tạp, đặc biệt là dịch Covid-19 xảy ra trong nửa đầu nhiệm kỳ, đã có tác động không nhỏ đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Tình hình

thế giới diễn biến phức tạp, cạnh tranh địa chính trị, địa kinh tế, quan hệ các nước lớn, xung đột vũ trang cục bộ, khoa học công nghệ phát triển nhanh, cách mạng KHCN lần thứ tư tác động mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực. Ở trong nước, kinh tế xã hội tiếp tục phát triển, quốc phòng an ninh được giữ vững, đối ngoại được mở rộng, công tác xây dựng chính đản đảng và củng cố hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả quan trọng; cơ đồ, tiềm lực, vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng ngày càng được nâng lên.

Bước vào đầu nhiệm kỳ, xã còn gặp những khó khăn, thách thức như: Nguồn lực đầu tư tại chỗ cho phát triển nông, lâm nghiệp còn hạn chế; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã thấp vì là xã nghèo vùng đặc biệt khó khăn; kết cấu hạ tầng giao thông vận tải còn nhiều khó khăn; thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp không ổn định. Tỷ lệ hộ nghèo giảm hàng năm nhưng vẫn còn cao so với mặt bằng chung, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân còn khó khăn; tình hình thời tiết, dịch bệnh diễn biến phức tạp; các vấn đề về tôn giáo, an ninh trật tự, tội phạm ma túy vẫn còn tiềm ẩn yếu tố có thể gây phức tạp, nhất là âm mưu, thủ đoạn "*diễn biến hòa bình*", tuyên truyền âm mưu thành lập "*Nhà nước Mông*" của các thế lực thù địch.

Song với sự nỗ lực lớn, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, huyện. Ban Chấp hành Đảng bộ xã hai xã Long Hẹ và É Tông (cũ) đã đoàn kết, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc trong xã, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

(có biểu số 01,02 kèm theo)

I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HAI XÃ, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Trong những năm qua tình hình kinh tế - xã hội của các xã đã có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tiếp tục thực hiện theo hướng giảm diện tích lúa nương, tăng diện tích nương ngô và diện tích đất trồng cỏ phục vụ chăn nuôi đại gia súc theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã đề ra, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Hàng năm chỉ đạo tổ chức gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch cây lương thực có hạt: Tổng diện tích gieo trồng Lúa 1.035 ha, đạt 95% so với kế hoạch, trong đó: (*Lúa Chiêm xuân 55/55 ha, đạt 292 tấn = 100%; Lúa mùa 331 ha, đạt 100%*); Sản lượng thóc đạt 2.266 tấn. Tổng diện tích trồng cây Ngô 390 ha, đạt 95% so với kế hoạch, sản lượng đạt 1.560 tấn. Tổng diện tích sản là 670 ha, đạt 100% so với kế hoạch, sản lượng đạt 8.241 tấn. Tổng diện tích các loại cây ăn quả 626 ha, sản lượng thu hoạch 659 tấn (*Cây Sơn tra, cây xoài, nhãn,...*).

Về phát triển chăn nuôi: Chăn nuôi tiếp tục duy trì và phát triển, kịp thời chỉ đạo tiêm phòng cho gia súc, gia cầm, do vậy không xuất hiện các ổ dịch lớn trên địa bàn xã. Tổng đàn trâu có 450 con, đạt 91% so với kế hoạch; đàn bò 3.400 con, đạt 100% so với kế hoạch; đàn dê 680 con, đạt 75% so với kế hoạch; đàn lợn 5.872 con, đạt 97% so với kế hoạch; đàn gia cầm 45.000 con, đạt 91% so với kế hoạch.

Tổng diện tích nuôi thủy sản đến năm 2025 là 29 ha, sản lượng ước đạt 2,7 tấn/ha (đạt 95% so với kế hoạch).

Về lâm nghiệp: Xác định thế mạnh của địa phương trong sản xuất lâm nghiệp, trong nhiệm kỳ đảng bộ tập trung lãnh đạo thực hiện việc tuyên truyền nhân dân bảo vệ rừng và khôi phục số diện tích rừng đã bị phá, thống nhất chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng. Giai đoạn 2020 - 2025, toàn xã đã khoanh nuôi tái sinh, bảo vệ diện tích 5.782,6 ha rừng phòng hộ; tỷ lệ che phủ rừng là 54,2%.

(có biểu số 03 kèm theo)

1.2. Xây dựng cơ bản, giao thông

Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh, Huyện. Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng ủy đã tập trung lãnh đạo huy động mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới, vận động nhân dân hiến đất, góp ngày công để thực hiện chương trình, mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Tiêu chí, chỉ tiêu đạt, gồm: 7/19 tiêu chí¹ và **36/57** chỉ tiêu

(có biểu số 04 kèm theo)

Đường giao thông: Bê tông hóa: **25,58km**, 11/23 bản có đường bê tông đạt chuẩn chiếm 47,83%. Hiện tại 95% hộ dân đều được sử dụng điện lưới quốc gia; 9/23 bản có nhà văn hóa kiên cố (4/23 bản), tạm bằng gỗ...(5/23 bản). Trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; 95% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh.

1.3. Tài chính, tín dụng, thương mại, dịch vụ

- Xã Long Hẹ và xã É Tòng cũ được ngân sách Nhà nước đảm bảo, mức chi trung bình hàng năm là **25.591.000.000** đồng/năm, các khoản chi được thực hiện theo quy định của Luật ngân sách.

- Tổng thu ngân sách trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 được: **127.957 triệu đồng** (VNĐ), trong đó thu trên địa bàn 60.000.000 đồng (VNĐ).

- Hoạt động tín dụng trên địa bàn được đẩy mạnh, các hộ dân đã mạnh dạn vay vốn của Ngân hàng để đầu tư phát triển sản xuất và mua con giống phát triển chăn nuôi đại gia súc. Tổng dư nợ là: 23.403.000.000 (VNĐ) đã góp phần xóa đói giảm nghèo, hộ nghèo hàng năm giảm từ 18% trong nhiệm kỳ.

- Hoạt động dịch vụ tại xã bước đầu đã được hình thành và phát triển, tập trung chủ yếu vào các hoạt động như cung cấp giống cây trồng, vật tư nông nghiệp, hàng

¹ Thủy lợi⁽¹⁾; Điện 2⁽²⁾ Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn⁽³⁾; Thông tin & truyền thông⁽⁴⁾; Nhà ở dân cư⁽⁵⁾; Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn⁽⁶⁾; Quốc phòng và an ninh⁽⁷⁾

hoá tiêu dùng thông thường, sửa chữa xe máy và cung ứng một số mặt hàng như: xăng, dầu, muối, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân.

2. Xây dựng nông thôn mới

Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả; tuyên truyền, vận động nhân dân góp công, hiến đất; huy động các nguồn lực triển khai xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn, nhà văn hoá bản, điện sinh hoạt. Tổ chức quán triệt các chủ trương của TW, Tỉnh, huyện về xây dựng nông thôn mới.

Đến năm 2025 đạt 7/19 (Trong đó xã É Tòng cũ đạt 4 tiêu chí: Thủy lợi và phòng chống thiên tai, Điện, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Thông tin & truyền thông; xã Long Hẹ cũ đạt 3/19 tiêu chí: Nhà ở dân cư, Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn, Quốc phòng và an ninh). Trong 5 năm đã huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng: 23 công trình, với tổng số vốn: 15,40 tỷ đồng, trong đó: Xây mới 2 nhà văn hóa²; làm đường bê tông xi măng do UBND Huyện làm chủ đầu tư được 9,7km cho 5/14 bản³; có đường ô tô đi đến bản vào mùa khô là 23/23 bản; có điện lưới quốc gia đến bản 23/23 bản, hiện nay chỉ còn lại một số nhóm hộ của bản Pá Uôi chưa được sử dụng điện lưới Quốc gia (đang thi công).

3. Quản lý đất đai và tài nguyên, môi trường

Tăng cường công tác quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo việc kiểm tra, rà soát và yêu cầu một số hộ gia đình không được gieo trồng lúa, ngô trên diện tích khoanh nuôi bảo vệ rừng của xã. Thường xuyên kiểm tra, rà soát và không để các hộ gia đình chặt phá các diện tích rừng đã khoanh nuôi bảo vệ.

Tuyên truyền, vận động nhân dân thu dọn vệ sinh bản làng, không vứt rác bừa bãi; ngăn chặn kịp thời các vụ việc nhân dân tự ý khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép, bảo vệ tốt môi trường và cảnh quan nông thôn.

4. Phát triển văn hoá - xã hội

4.1. Công tác giáo dục - đào tạo

Quy mô trường, lớp được mở rộng, nhà lớp học được xây dựng kiên cố; cơ sở trang thiết bị được quan tâm đầu tư cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học; đội ngũ giáo viên từng bước được chuẩn hoá về số lượng cũng như chất lượng, phần lớn giáo viên có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên.

Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp hàng năm đạt 99%; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

² Nhà văn hoá bản Xam Phông và Trung tâm xã É Tòng (cũ)

³ Bản chưa có đường giao thông: Pá Uôi, Cản tỷ, Nà Nôm, Ta Khom, Nà Hem, Huổi Lanh, Huổi Lương, Nà Vạng, Nà Tòng

đạt mức độ III, phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức độ II; duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt 100% so với mục tiêu Đại hội đã đề ra.

4.2. Công tác y tế, dân số kế hoạch hoá gia đình

Việc tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chương trình y tế quốc gia đạt kết quả khả quan, trên 90% trẻ dưới một tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh; chất lượng khám và chăm sóc sức khoẻ thường xuyên cho nhân dân, công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm đã có nhiều chuyển biến tích cực, đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đẩy lùi được nhiều đợt dịch nguy hiểm phát sinh tại địa phương; việc khám và cấp thuốc cho hộ nghèo, hộ chính sách thực hiện theo đúng chế độ, khám điều trị, chăm sóc sức khoẻ và tiêm chủng cho nhân dân toàn xã.

Cấp thẻ BHYT cho nhân dân đạt 98%, xã đạt tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2020 - 2025; 20/23 bản có nhân viên y tế bản; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 18,4%, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 15% (*giảm 6% so với Nghị quyết*).

Cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân được quan tâm sửa chữa, đầu tư, Trạm y tế xã được trang bị đủ các dụng cụ thông thường, có nhà điều trị bệnh nhân và 10 giường bệnh, khám chữa các bệnh thông thường cho nhân dân và thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh thường xuyên.

4.3. Lĩnh vực văn hoá, thông tin, thể dục, thể thao

Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao gắn với các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; chỉ đạo xây dựng quy ước, hương ước của thôn, bản theo nếp sống văn hoá mới.

Tổng số 09/23 bản đạt danh hiệu “*Thôn, bản văn hóa*” đạt 39,1%; có 832/1.600 hộ đạt danh hiệu “*Gia đình Văn hóa*” = đạt 52,0%. Toàn xã duy trì 23 đội văn nghệ.

Hệ thống tuyên truyền của xã hoạt động hiệu quả, 95% nhân dân trong xã thường xuyên được nghe đài truyền thanh tiếp sóng từ Đài tiếng nói Việt Nam. 80% hộ dân được xem truyền hình, đã giúp nhân dân trong xã có điều kiện tiếp cận với các thông tin thời sự của địa phương, của đất nước, đặc biệt là áp dụng thành tựu của khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp phục vụ phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập của gia đình.

4.4. Thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo

Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người có công và các đối tượng được hưởng chính sách, an sinh xã hội. Thường xuyên thăm hỏi, tặng quà nhân ngày lễ, ngày tết các gia đình có công với cách mạng, gia đình thương binh, gia đình liệt sỹ và hộ nghèo. Công tác bảo trợ xã hội được quan tâm triển khai thực hiện, huy động được trách nhiệm của cộng đồng dân cư; chăm sóc các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó

khăn. Trong giai đoạn 2020 - 2025, đã thực hiện xóa nhà tạm cho 84 hộ dân từ nguồn vốn chương trình vì người nghèo, chương trình hỗ trợ nhà ở người có công theo Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1168-QĐ/TU ngày 19/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(có biểu số 05 kèm theo)

5. Kết quả cải cách hành chính và chuyển đổi số

5.1. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền thân thiện

Chỉ đạo bộ phận một cửa tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đến giải quyết công việc; bố trí lịch và duy trì công tác tiếp dân theo Quy định 5049-QĐ/HU ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ huyện ủy, Quy định về đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện, cấp xã, thị trấn; người đứng đầu các cơ quan, ban, ngành cấp huyện với nhân dân, vì vậy đã giảm thiểu đơn thư, khiếu nại của công dân. Không có hiện tượng khiếu kiện đông người.

Chỉ đạo thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông; không ngừng ứng dụng tin học vào quản lý, soạn thảo và ban hành văn bản; rà soát kiến nghị kiện toàn, bố trí, sắp xếp, chuyển đổi vị trí công tác cho phù hợp với năng lực và sở trường công tác, chuyên môn. Tiếp tục quán triệt, triển khai Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 01/12/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Sơn La về tăng cường công tác cải cách hành chính. Nhiệm kỳ 2020 – 2025, xã Long Hẹ tuy còn gặp khó khăn về hạ tầng số, trình độ dân trí không đồng đều và nguồn lực hạn chế, song xã đã chủ động, tích cực trong ứng dụng công nghệ số, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính hiệu quả, minh bạch, công khai, nâng cao sự hài lòng của nhân dân.

4.2. Chuyển đổi số - Ứng dụng công nghệ thông tin

Cán bộ, công chức xã đã ứng dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành (IOffice), gửi nhận văn bản điện tử thay cho văn bản giấy. Tăng cường sử dụng email điện tử, họp trực tuyến, đặc biệt trong thời điểm dịch COVID-19 diễn biến phức tạp. Hỗ trợ một số cửa hàng sử dụng mã QR, thanh toán không tiền mặt. Tỷ lệ người dân sử dụng smartphone ngày càng tăng; tỷ lệ có tài khoản ngân hàng của cán bộ công chức đạt 100%. 100% trường học ứng dụng công nghệ trong quản lý và dạy học.

Triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên và người dân tham gia hưởng ứng các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số cấp tỉnh. Triển khai wifi miễn phí tại bộ phận một cửa, thực hiện đăng ký kinh doanh, đất đai, hộ tịch qua cổng dịch vụ công quốc gia.

6. Kết quả về công tác quốc phòng - an ninh

6.1. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

Thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân không ngừng được củng cố; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo tỷ lệ 3,0% dân số; đảng viên trong lực lượng dân quân, tự vệ đạt 67,25%; hàng năm huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ đều đạt kết quả tốt; mở 09 lớp giáo dục quốc phòng đối tượng 4 cho 358 học viên;

thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, làm tốt công tác tuyển quân, trong nhiệm kỳ đã tuyển chọn và gọi được 38 thanh niên lên đường nhập ngũ, đảm bảo chỉ tiêu giao. Nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân, dự bị động viên đảm bảo chủ động sẵn sàng khi có tình huống xảy ra, giữ vững ổn định trên địa bàn xã.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được đảm bảo, phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời ngay từ cơ sở các vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, không để xảy ra “điểm nóng”; triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, cuộc vận động toàn dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; kiểm chế, ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy. Tiếp tục duy trì tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” khu dân cư.

Phối hợp và chỉ đạo các lực lượng chức năng triển khai công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, kịp thời giải quyết các đơn thư kiến nghị của nhân dân trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 không có kiến nghị vượt cấp.

6.2. Công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng

Trong nhiệm kỳ qua Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân xã thực hiện đúng đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dân tộc - tôn giáo. Số bản có tín đồ đang sinh hoạt tại điểm nhóm; có 11 bản, 67 hộ = 324 khẩu thuộc hệ phái Liên hữu cơ đốc Việt Nam, Trưởng Lão Việt Nam.

Thực hiện sự chỉ đạo của BCD tín ngưỡng, tôn giáo huyện ủy; Đảng ủy, thường xuyên chỉ đạo UBND xã, Mặt trận tổ quốc, các ngành, đoàn thể xã làm tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chính sách dân tộc, luật tín ngưỡng tôn giáo đến với các bản có đạo trên địa bàn xã.

Thường xuyên tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cho cán bộ làm công tác tôn giáo nhất là phổ biến Nghị định 162/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo đến nhân dân trong xã để nhân dân không học và truyền đạo trái phép. Trong nhiệm kỳ xã không có vụ việc khiếu nại, tố cáo có liên quan đến tôn giáo.

6.3. Công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội thường xuyên được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo để đẩy lùi các tệ nạn xã hội như: buôn bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, cờ bạc, trộm cắp, mua bán người...; tuyên truyền vận động nhân dân nghiêm túc chấp hành các quy định của nhà nước về công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Do làm tốt công tác tuyên truyền trong thời gian qua trên địa bàn không có hộ và điểm tái trồng cây thuốc phiện, không có đảng viên, người thân đảng viên nghiện hoặc liên quan đến ma túy; trong tổng số 23 bản, 04 đơn vị trường học, 02 trạm y tế

thì có 15/23 bản, 2 trạm y tế và 04 trường học được công nhận đạt tiêu chuẩn 4 không về ma túy.

Thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân am hiểu về tác hại của ma túy. Đồng thời cho ký cam kết không tái sử dụng trái phép chất ma túy.

Thường xuyên chỉ đạo công an xã duy trì giao ban hàng tháng, để nắm bắt tình hình, xây dựng kế hoạch trực bảo vệ an ninh trật tự trên địa bàn trong các ngày lễ lớn, triển khai thực hiện đợt cao điểm, truy quét và trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy và các tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn xã.

6.4. Công tác tiếp dân, tiếp nhận xử lý giải quyết đơn thư; tổ chức đối thoại với nhân dân

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo luôn được xã quan tâm và chỉ đạo sâu sát, kịp thời, thực hiện phân công cán bộ tiếp công dân trực tiếp hàng tuần và có quy chế tiếp công dân, quyết định kiện toàn Ban tiếp công dân của UBND xã. Trong nhiệm kỳ đã tiếp nhận 81 đơn thư kiến nghị, phản ánh; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trực tiếp trả lời và giải quyết kịp thời 81/81 đơn thư. Tổ chức đối thoại với nhân dân 6 cuộc tại 05 bản.

(có biểu số 06 kèm theo)

7. Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

7.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ thường xuyên tổ chức quán triệt triển khai có hiệu quả các chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh và huyện đến với cán bộ Đảng viên và nhân dân để thực hiện.

Triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo Đức, phong cách Hồ chí Minh*”, qua học tập các chuyên đề và tổ chức hội thi tại cơ sở cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã xác định việc học tập và làm theo tấm gương của Bác trong từng công việc gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; nâng cao ý thức trách nhiệm vụ nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình, thực hành tiết kiệm chống tham ô lãng phí, hết lòng phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Thực hiện nghiêm túc nghị quyết TW 4 (khóa XI) TW 4 (khóa XII, khóa XIII), chú trọng xây dựng và giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nêu cao tính tự phê bình và phê bình. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng vận dụng sáng tạo vào thực tiễn triển khai thực hiện, phát huy tinh thần đoàn kết, giữ mối liên hệ chặt chẽ với nhân dân.

7.2. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng

7.2.1 Công tác xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

Tính đến nay trong đảng bộ có 32 chi bộ, trong đó 9 chi bộ cơ quan, đơn vị, tổng số 554 đảng viên. đảng viên chính thức 543 đảng viên, dự bị 11 đảng viên; Đảng bộ hai xã cũ đã tổ chức hội nghị giữa nhiệm kỳ (năm 2022) để đánh giá kết quả hoạt động và điều chỉnh bổ sung Nghị quyết phù hợp với thực tế phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đoàn viên ưu tú vào Đảng, xây dựng đảng trong sạch vững mạnh, làm tốt công tác phát triển đảng, trong nhiệm kỳ đã giới thiệu được 122 người là công nhận cảm tình đảng và cử đi học lớp nhận thức về Đảng cho 120 người; kết nạp được 79 đảng viên mới; đề nghị cấp có thẩm quyền cử đi học Đại học 04 đồng chí; đi học Trung cấp lý luận 05 đồng chí, Sơ cấp lý luận 12 đồng chí.

7.2.2. Công tác tổ chức và cán bộ có bước chuyển biến tích cực

Nghiêm túc tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời và cụ thể hóa các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của tỉnh, huyện về công tác tổ chức, cán bộ. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ. Đảng ủy đã xây dựng ban hành quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, xây dựng phương án quy hoạch cán bộ A1 giai đoạn 2020 - 2025. Bố trí sắp xếp lại, bổ sung đội ngũ cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng đồng chí, việc bố trí sắp xếp coi trọng tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực khả năng công tác, đặc biệt chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 24, 25 và Nghị quyết 119, 120 của HĐND tỉnh về công tác rà soát, bố trí sắp xếp cán bộ hoạt động không chuyên trách của xã và bản.

Tập trung củng cố, kiện toàn UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ được quan tâm chỉ đạo, đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, từng bước tạo được tính chủ động trong công tác cán bộ;

7.2.3. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, Đảng ủy, UBND xã Long Hẹ đã quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, gắn với công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Tuyên truyền cho cán bộ và nhân dân về Luật Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đồng thời coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát tại cơ sở; duy trì công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong mua sắm, quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản, văn phòng phẩm.

7.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng

Hàng năm UBKT Đảng ủy tham mưu với Đảng ủy xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và xây dựng Kế hoạch kiểm tra giám sát của UBKT Đảng ủy; từ đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng ủy xây dựng quy chế làm việc của BCH Đảng bộ, của UBKT Đảng ủy, xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Đảng ủy; chương trình kiểm tra, giám sát của UBKT Đảng ủy; hàng năm tham

muu với Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy và UBKT đảng ủy có hiệu quả.

Đảng ủy xã và cấp ủy các chi bộ đã tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh ủy, của huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Nhận thức của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra và đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng có nhiều chuyển biến tích cực; nhiệm vụ kiểm tra, giám sát được tiến hành đồng bộ, toàn diện theo đúng nguyên tắc, phương pháp công tác đảng; chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thường xuyên được bổ sung, điều chỉnh kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn; tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng. Trong nhiệm kỳ Đảng ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát được 25 cuộc với 22 đảng viên. Các cuộc kiểm tra giám sát thực hiện đảm bảo theo quy trình quy định, qua đó chấn chỉnh kịp thời đối với các chi bộ, đảng viên chưa thực hiện tốt Điều lệ Đảng.

7.4. Công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội...

Ngay đầu nhiệm kỳ đã kiện toàn tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ công tác dân vận. Đảng ủy 2 xã đã phân công đồng chí Phó Bí thư thường trực Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã làm trưởng khối dân vận; các bản phân công đồng chí bí thư chi bộ làm Tổ trưởng Tổ dân vận; UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội đã phát huy được vai trò tham mưu làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội cấp xã được nâng lên; từng bước thực hiện đổi mới nội dung, giải quyết mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và vai trò làm chủ của nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Xây dựng và phát triển tổ chức, tập hợp, đoàn kết đoàn viên, hội viên, với phương châm “*Hướng về cơ sở*”, “*Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với nhân dân*” cấp ủy, chính quyền xã đã động viên nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hương ước, quy ước của thôn, bản; chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân tộc, công tác tôn giáo; triển khai và phát động phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, “*Năm dân vận của chính quyền*”, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng, chính quyền.

Xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong triển khai các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị trong tình hình mới. Mặt trận tổ quốc cấp xã đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình, đã có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động, tập hợp được đông đảo các tầng lớp nhân dân chấp hành, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước, đồng thời giám sát thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; quy ước, hương ước về “*5 có, 5 không*” và các cam kết của nhân dân trong thực hiện nếp sống văn hoá mới theo cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”.

Ban chấp hành Đảng bộ xã thường xuyên quan tâm củng cố công tác tổ chức, nhân sự các đoàn thể từ xã đến bản phù hợp chức năng nhiệm vụ được giao. Trong nhiệm kỳ đã chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức Đại hội, củng cố kiện toàn các Chi hội, thay thế nhân sự các chi hội yếu kém, xây dựng các chi hội điển hình, tiên tiến, phát triển thành viên và chỉ đạo các chi hội xây dựng các mô hình phát triển kinh tế. Xây dựng quỹ hội, giúp hội viên vay vốn phát triển sản xuất, trong đó một số tổ chức Hội đã làm tốt vai trò cầu nối cho hội viên được tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi cho phát triển kinh tế như Hội Cựu chiến binh, Hội phụ nữ, Đoàn Thanh niên...nhiều phong trào thi đua lao động sản xuất, thu hút được đông đảo hội viên tham gia góp phần tích cực nâng cao đời sống của nhân dân và từng bước làm thay đổi bộ mặt nông thôn.

7.5. Công tác xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh

7.5.1. Đổi mới công tác lãnh đạo của cấp ủy Đảng, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh

Với vai trò lãnh đạo địa phương, Ban chấp hành luôn quán triệt sâu sắc những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra. Các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Đảng ủy đều căn cứ vào nội dung chỉ đạo của cấp trên và luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã. Trong từng giai đoạn, với từng nội dung và giải pháp cụ thể đều nhất quán với quan điểm "*sát tình hình thực tế, phù hợp với nguyện vọng chính đáng của nhân dân*" nên tạo được sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ và nhận được sự đồng thuận, ủng hộ của quần chúng nhân dân.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã kết nạp được 79 đảng viên mới, số Chi bộ trong sạch vững mạnh năm sau cao hơn năm trước, nhiều Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh 3 năm liền. Số lượng Đảng viên được biểu dương, khen thưởng hàng năm đạt tỷ lệ theo quy định.

7.5.2. Bộ máy chính quyền tiếp tục được kiện toàn, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa

Cấp ủy, chính quyền xã thường xuyên được quan tâm củng cố, kiện toàn; cán bộ được sắp xếp bố trí phù hợp từ xã đến thôn, bản theo Nghị quyết 119,120 của Hội đồng nhân dân tỉnh (*sáp nhập 8 bản thành 4 bản*). Hàng năm cán bộ thuộc khối chính quyền đều hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 99% hoàn thành tốt nhiệm vụ.

HĐND xã có nhiều hoạt động thiết thực, thể hiện rõ vai trò và nhiệm vụ của người đại biểu đại diện cho nhân dân. Trong nhiệm kỳ đã tổ chức các cuộc họp bất thường và kỳ họp HĐND định kỳ đảm bảo theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương; chất lượng của các kỳ họp có đổi mới, phản ánh được tâm tư nguyện vọng của nhân dân. Quyết định và ban hành Nghị quyết thực hiện phù hợp với điều kiện của địa phương. Thường xuyên kiểm tra giám sát các hoạt động của UBND; các ngành đoàn thể xã chuẩn bị tốt các nội dung trước kỳ họp; tổ chức giám sát theo chuyên đề về công tác đầu tư xây dựng quản lý sử dụng các công trình sau đầu tư giao cho các bản sử dụng dự án giảm nghèo và các dự án đầu tư trên địa bàn, kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các khoản nộp và đóng góp

của nhân dân, việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh.

UBND xã đã xây dựng kế hoạch cụ thể hoá các Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ, HĐND xã, các chế độ, chính sách của Trung ương, của Tỉnh và của Huyện vào thực tế quản lý, điều hành phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Tổ chức giao ban hàng tháng và kiểm tra, giám sát bản trong việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Phân công cụ thể các thành viên UBND xã trực tiếp phụ trách chỉ đạo các bản thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo chỉ tiêu UBND xã giao hàng năm; quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ, công chức xã theo phân cấp; tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ văn hoá, chuyên môn, lý luận cho cán bộ công chức xã, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết công việc thuộc thẩm quyền ngay tại cơ sở.

(có biểu số 07 kèm theo)

II- Kết quả hoạt động bước đầu của xã Long Hẹ từ ngày 01.7.2025

Bước vào giai đoạn mới, từ ngày 01.7.2025 Đảng bộ xã Long Hẹ mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng 02 xã Long Hẹ và xã É Tòng cũ. Cả hệ thống chính trị của xã đã tập trung triển khai thực hiện khẩn trương các nhiệm vụ: Về tổ chức bộ máy, thành lập các cơ quan, đơn vị cấp xã, phân công công tác nhân sự, hoàn thành việc ban hành các Quy chế làm việc và Chương trình công tác; Tổ chức các cuộc họp Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng bộ xã, tổ chức 02 kỳ họp HĐND để kịp thời giải quyết các công việc; Tập trung triển khai công tác thành lập và chỉ đạo Đại hội đối với **05** Chi bộ cơ sở; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Ban Thường vụ Đảng ủy đã kịp thời lãnh đạo triển khai nối tiếp các công việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đã ban hành Quyết định số 24-QĐ/ĐU ngày 04.7.2025 về thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban chỉ đạo. Trung tâm phục vụ Hành chính công xã Long Hẹ đã chuẩn bị sơ sở vật chất, trang thiết bị và đi vào hoạt động ngày từ ngày 01/7/2025 để phục vụ nhân dân đến giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo thông suốt, kịp thời, hiệu quả. Đến nay Trung tâm đã tập trung tiếp nhận và giải quyết được 99 hồ sơ thủ tục hành chính công trong đó hồ sơ trực tuyến là 15 hồ sơ, trực tiếp là 84 hồ sơ, chủ yếu là lĩnh vực hộ tịch và chứng thực bản sao.

II- HẠN CHẾ, YẾU KÉM

1. Hạn chế, yếu kém

1.1. Lĩnh vực phát triển kinh tế: Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức và thực hiện việc chăm sóc vật nuôi cây trồng còn hạn chế; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch còn chưa khả thi, hiệu quả; trồng rừng, trồng các loại cây ăn quả, trồng rau sạch, trồng cỏ chăn nuôi chưa đạt kế hoạch giao. Công tác quản lý bảo vệ rừng chưa chặt chẽ vẫn còn tình trạng phá rừng, cháy rừng vẫn còn xảy ra; tốc độ phát triển kinh tế còn chậm.

1.2. Lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo: Lãnh đạo công tác xóa đói giảm nghèo còn hạn chế, tỷ lệ hộ nghèo cao, tình trạng đói giáp hạt vẫn còn; tỷ lệ tảo hôn vẫn còn cao; công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân có mặt còn hạn chế.

1.3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh: Sự phối hợp giữa các lực lượng chưa được thường xuyên, liên tục; việc tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền xã về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống các tệ nạn xã hội có việc chưa kịp thời; tình trạng tranh chấp đất đai, đơn thư khiếu kiện vượt cấp còn diễn ra tại một số bản.

1.4. Công tác xây dựng Đảng và hoạt động của hệ thống chính trị: Công tác tổ chức lãnh đạo điều hành của cấp ủy xã, chi bộ về một số nội dung vẫn còn lúng túng; công tác tham mưu của các ngành có nội dung chưa sát thực tế; trình độ chuyên môn của cán bộ từ xã đến bản nhiều hạn chế; giải quyết công việc hàng ngày chưa khoa học, thời gian giải quyết công việc còn kéo dài.

2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

2.1. Nguyên nhân khách quan

Với đặc thù là xã vùng cao đặc biệt khó khăn của tỉnh Sơn La, địa hình bị chia cắt, cơ sở hạ tầng còn hạn chế; thời tiết trong những năm qua diễn biến phức tạp; mặt bằng trình độ dân trí thấp; nguồn vốn đầu tư của nhà nước dàn trải và chưa đồng bộ; trình độ, năng lực một số cán bộ hạn chế; việc chọn giống cây trồng, vật nuôi xây dựng một số mô hình phát triển kinh tế chưa mang lại hiệu quả như mong muốn, trong chăn nuôi và trồng trọt thường xuyên có dịch bệnh và mất giá, ảnh hưởng niềm tin của nhân dân. Là xã giáp danh với xã Tênh Phong của Tuần Giáo - Điện Biên nên khó khăn trong việc kiểm soát các tệ nạn ma túy, nhất là kiểm soát người nghiện đi lại.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số chi bộ chưa chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa bàn; công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát của Đảng ủy, việc giám sát của HĐND xã trên các lĩnh vực trọng yếu chưa thường xuyên, việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã có lúc, có việc còn thiếu kiên quyết. Công tác phối hợp tham mưu, giúp việc cho cấp ủy, chính quyền xã của một số ban, ngành, đoàn thể còn thiếu chủ động, chất lượng tham mưu một số nhiệm vụ chưa đạt yêu cầu.

Trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách còn hạn chế; tinh thần thái độ phục vụ nhân dân chưa được nâng cao, kết quả công tác chưa cao. Một số hộ dân còn thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật; còn ỷ lại, trông chờ vào chế độ chính sách của Nhà nước, chưa có ý chí tự lực vươn lên xóa đói, giảm nghèo.

III- MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là: Triển khai thường xuyên, đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của các cấp đến với nhân dân; tuyên truyền, giải thích để nhân dân nắm vững các chủ chương

chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Thường xuyên bám sát cơ sở, phân công cấp uỷ phụ trách từng chi bộ bản để kịp thời giúp cấp uỷ chi bộ bản thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sản xuất theo kế hoạch được giao.

Hai là: Giữ vững đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, chủ động sáng tạo trong công tác điều hành và thực hiện nhiệm vụ được giao, xây dựng các chương trình hoạt động sát với thực tế đáp ứng nhu cầu đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất, phát triển kinh tế theo hướng hàng hoá; khuyến khích nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Ba là: Làm tốt công tác cán bộ, thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy; mạnh dạn bố trí cán bộ trẻ đảm nhiệm các vị trí chủ chốt của tại địa phương; nêu cao tính tự giác, vai trò và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên; làm tốt công tác xây dựng đảng; kịp thời bổ sung cho Đảng những nhân tố mới tích cực.

Bốn là: Tăng cường thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn đầu tư, hỗ trợ của nhà nước trong thực hiện mục tiêu xoá đói giảm nghèo; nâng cao đời sống của nhân dân cả về vật chất và tinh thần. Quan tâm các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo ở các bậc học.

Năm là: Phải thường xuyên chăm lo cho người dân kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết tốt vấn đề tôn giáo và dân tộc gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc.

Phần thứ ba

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ XÃ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, giữ vững nguyên tắc xây dựng Đảng.

2. Phát huy tối đa lợi thế về vị trí địa lý, tiềm năng kinh tế - xã hội và giá trị văn hóa - lịch sử của xã Long Hẹ. Việc xây dựng và phát triển xã phải gắn chặt với định hướng phát triển của tỉnh Sơn La, trong đó lấy người dân làm trung tâm, lấy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực, lấy hiệu quả quản trị và chất lượng sống làm thước đo.

3. Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường với tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Chú trọng xúc tiến, thu hút đầu tư gắn với tăng cường liên kết, hợp tác với các xã trong khu vực nhằm huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát

triển nhanh và bền vững.

4. Phát huy tinh thần chủ động, tự lực, tự cường, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của xã; khơi dậy tinh thần yêu nước, truyền thống anh hùng cách mạng của quê hương để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế; khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

5. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, chung sức đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đề ra. Mọi chủ trương phải thực sự xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới. Lấy hạnh phúc, ấm no của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

6. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của xã gắn với kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

II- MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát 5 năm (2025 – 2030)

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, tập trung các nguồn lực hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hoá; thực hiện mục tiêu xoá đói giảm nghèo, nâng cao đời sống cho nhân dân. Đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, nâng cao chất lượng đào tạo, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, cải thiện đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân; tăng cường quốc phòng an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, sớm đưa Long Hẹ thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn, trở thành xã phát triển khá của trong khu vực vào năm 2030.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu (25 chỉ tiêu)

2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)

(1) Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 10%.

(2) Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm: 7-9%.

(3) Sản lượng một số loại cây trồng, sản phẩm chăn nuôi, thủy sản chủ yếu: lúa mùa 700ha; lúa chiêm xuân: 45ha, sản lượng khoảng 1.200 tấn, rau màu 05 ha sản lượng 0,4 tấn/ha

(4) Tỷ lệ số hộ, số lao động kinh tế cá thể tham gia hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: 95%.

(5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 20%.

(6) Tỷ lệ che phủ rừng ổn định bao gồm diện tích cây ăn quả thân gỗ trồng trên đất dốc, cây phân tán quy đổi diện tích đến năm 2030 đạt trên 55%.

(7) Đến năm 2030 có 01 doanh nghiệp, công ty tư nhân có trụ sở, hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

2.2. Các chỉ tiêu về xã hội, môi trường (13 chỉ tiêu)

(1) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt 10 triệu đồng/người/năm (tăng 25% so với năm 2025).

(2) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 25% (01/04 Trường).

(3) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 35%.

(4) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 100%.

(5) Xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 7/19 tiêu chí và **36/57** chỉ tiêu; có 01 bản đạt chuẩn nông thôn mới.

(6) Đến năm 2030, 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được số hóa.

(7) Đến năm 2030, 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.

(8) Tỷ lệ chi từ ngân sách nhà nước cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đạt 4%/năm.

(9) Tỷ lệ số bản thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt trên 50%.

(10) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95%.

(11) Tỷ lệ nhà văn hóa bản đạt chuẩn theo quy định đến năm 2030 đạt 40%.

(12) Tỷ lệ khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được ủy quyền quản lý đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” đạt 70% bản và 90% cơ quan, đơn vị.

(13) Về công tác phòng, chống, kiểm soát ma túy (Tỷ lệ bản, cơ quan, đơn vị trực thuộc đạt tiêu chuẩn không có ma túy) đạt 70%.

2.3. Các chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cơ sở (05 chỉ tiêu)

(1) Về Chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên:

- Hằng năm, có từ 90% trở lên tổ chức cơ sở đảng và từ 90% trở lên đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó, có tối thiểu 20% tổ chức cơ sở đảng và tối thiểu 15% đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- 100% chi bộ trực thuộc Đảng bộ xã duy trì sinh hoạt định kỳ theo quy định, đảm bảo nội dung thiết thực, tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

(2) Kết nạp đảng viên mới trong giai đoạn 2025-2030 đạt trên 80 đảng viên trở lên.

(3) Về nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ bản:

- Đến năm 2030: 80% số chi bộ bản có chi ủy.

- Hằng năm 100% bí thư chi bộ, trưởng bản và trưởng ban công tác Mặt trận ở các bản được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác Đảng, chính quyền, dân vận, và Mặt trận.

(4) Về củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở:

95% các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) hàng năm được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(5) Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức:

- 95% cán bộ, công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm.

- Đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

3. Các khâu đột phá cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 2025-2030

3.1. *Phát triển đường giao thông, mở rộng, nâng cấp hạ tầng giao thông nông thôn kết nối liên vùng tạo nền tảng phát triển kinh tế-xã hội, từng bước ổn định đời sống nhân dân*

- Tiến hành rà soát, ưu tiên bố trí vốn đầu tư các tuyến giao thông huyết mạch, nhất là tuyến đường vào trung tâm xã và các bản đặc biệt khó khăn.

- Lồng ghép hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia (*xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững*) và huy động sự tham gia của người dân theo tinh thần “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*” nhằm bảo đảm phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội.

3.2. *Thành lập mới các tổ hợp tác, hợp tác xã hoạt động hiệu quả, làm nòng cốt trong tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản, nâng cao thu nhập cho người dân*

- Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực có tiềm năng như lúa nếp tan, sơn tra (táo mèo), chăn nuôi gia súc, gia cầm; thảo dược địa phương...

- Phân đầu xây dựng các mô hình sản xuất tập trung, ứng dụng khoa học kỹ thuật, gắn với truy xuất nguồn gốc và đảm bảo theo các tiêu chuẩn.

- Tạo liên kết giữa Hợp tác xã với doanh nghiệp tiêu thụ, ngân hàng hỗ trợ vốn và chính quyền hỗ trợ kỹ thuật – mở rộng thị trường cho việc tiêu thụ các sản phẩm nông sản của xã Long Hẹ.

3.3. Đột phá về chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ người dân, thu hẹp khoảng cách số, nâng cao dân trí

- Đưa hoạt động của chính quyền xã lên môi trường số, công khai – minh bạch – thuận tiện.

- Phổ cập kiến thức số, tạo điều kiện để người dân trong xã tiếp cận thông tin, dịch vụ công trên máy tính, điện thoại thông minh. Triển khai các tổ công nghệ số cộng đồng cấp bản sẵn sàng hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến ngay tại nhà, tiết kiệm thời gian, chi phí, đi lại cho người dân.

II- CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Nhiệm vụ:

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia gắn với phát triển kinh tế nông lâm nghiệp của địa phương; tiếp thu và ứng dụng khoa học kỹ thuật vào trồng trọt, đưa giống mới vào sản xuất, đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, nâng cao chất lượng một số sản phẩm thế mạnh của địa phương; tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư các công trình thủy lợi để tăng diện tích sản xuất vụ lúa xuân; duy trì và mở rộng quy mô phát triển hai HTX nuôi gà đen thành hàng hóa; nghiên cứu chuyển đổi một số diện tích đất đang trồng ngô, sắn không hiệu quả sang trồng cây cà phê để tăng thu nhập cho người dân; phấn đấu đến năm 2030 tổng sản lượng lương thực đạt 3.600 tấn/năm.

Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm theo hướng trồng cỏ nuôi nhốt và phát triển thành hàng hoá, trong đó tập trung phát triển đàn bò, dê có thế mạnh của địa phương.

Đẩy mạnh công tác bảo vệ rừng, PCCC rừng, phòng chống phá rừng đầu nguồn, tích cực giữ và bảo vệ rừng để đảm bảo độ che phủ rừng theo chỉ tiêu đề ra; tăng cường công tác quy hoạch và quản lý đất đai, xây dựng theo quy hoạch.

Quán triệt sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân và cán bộ đảng viên Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân.

1.2. Giải pháp:

(1) Tập trung chỉ đạo rà soát kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, trong đó tập trung vào đầu tư các công trình thủy lợi để tăng diện tích sản xuất nông nghiệp phát triển thành hàng hoá đối với các sản phẩm thế mạnh của địa phương như lúa ruộng, bò, dê, và các sản phẩm nông nghiệp như thóc nương, ngô, sắn, cà phê, đậu tương, đậu hà lan, gà đen; chú trọng việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá.

(2) Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước, tích cực huy động các nguồn lực xã hội gắn với chuyển đổi số và hội nhập quốc tế vào phát triển kinh tế, trong đó tập trung làm rõ cơ cấu phát triển nông, lâm nghiệp, rà soát diện tích trồng lúa nước trên địa bàn, tăng tăng diện tích và tăng vụ canh tác lúa nước, lựa chọn

giống mới chất lượng cao, năng suất tăng có tính đột phá vào sản xuất lúa nước theo quy hoạch canh tác cho phù hợp với thực tế của địa phương; tiếp tục rà soát lại đất đồi núi trọc bạc màu chuyển sang trồng cà phê; chăm sóc và bảo vệ tốt diện tích rừng tái sin hiện còn 6.278,7 ha; rừng phòng 1.470,5 ha, rừng đặc dụng 1.231,3 ha, rừng sản xuất 3.77,1 ha. Đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh bản đồ diện tích đã rà soát đưa ra khỏi 3 loại rừng.

(3) Làm mới và thường xuyên duy tu, bảo dưỡng hệ thống giao thông nông thôn đảm bảo bà con đi lại thuận lợi phục vụ sản xuất, nâng cao đời sống của nhân dân, khắc phục hạn chế đến mức thấp nhất, tình trạng giao thông bị chia cắt vào mùa mưa.

(4) Quản lý và sử dụng hiệu quả các công trình đầu tư xây dựng cơ bản và các công trình phúc lợi được đầu tư trên địa bàn; thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện của cấp có thẩm quyền.

(5) Quan tâm bố trí nguồn lực hỗ trợ các hợp tác xã để phát triển mô hình phát kinh tế và tổ chức học tập nhân rộng các mô hình có hiệu kinh tế.

2. Về phát triển văn hoá - xã hội

2.1. Nhiệm vụ:

(1) Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc gắn với việc thực hiện nghị quyết 59-NQ/TW về Hội nhập quốc tế trong tình hình mới; thực hiện tốt cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” ở khu dân cư; tích cực xây dựng và phát triển làng bản xanh, sạch, đẹp “*Xây dựng bản làng văn hoá, gia đình văn hoá*”; xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao để tuyên truyền Nghị quyết đại hội đảng các cấp và quốc khánh 2/9 hàng năm đi vào cuộc sống của nhân dân, tạo không khí sôi nổi; thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”; tiếp tục đổi mới hệ thống thông tin tuyên truyền về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước theo tinh thần Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 đến các bản và các điểm dân cư; phấn đấu đến năm 2030 số hộ trong toàn xã được xem truyền hình 95%; 60% bản được công nhận bản văn hoá; trên 65% gia đình đạt chuẩn gia đình văn hoá. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của y, bác sỹ Trạm y tế, củng cố tuyến y tế bản đảm bảo phục vụ nhân dân; chăm sóc sức khoẻ cộng đồng, đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị đáp ứng nhiệm vụ khám chữa bệnh, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về y tế, thường xuyên kiểm tra hoạt động y tế; cử cán bộ đi đào tạo lý luận chính trị và nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(2) Phát triển mạng lưới trường lớp, nhà bám trú đáp ứng cho học sinh học ăn ở bám trú; ưu tiên quan tâm hệ giáo dục mầm non được chăm sóc, giáo dục đầy đủ theo quy định; nâng cao chất lượng chất lượng dạy và học, duy trì chất lượng phổ cập Tiểu học, Trung học cơ sở, chống tái mù chữ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, kiện toàn và đề nghị cấp có thẩm quyền kiện toàn đủ số lượng lãnh đạo nhà trường và xây dựng kế hoạch tuyển dụng bổ sung hàng năm đủ số lượng giáo viên theo biên chế giao; tăng cường cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu dạy và học, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục.

(3) Quan tâm thực hiện tốt chương trình xoá đói giảm nghèo, tập trung vào vấn đề về giảm nghèo bền vững. Phấn đấu đến năm 2030 số hộ nghèo còn dưới 25%. Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng, người tàn tật; tăng cường vận động nhân dân không học và truyền đạo trái phép, không di dịch cư tự do, chấp hành tốt luật an toàn giao thông đường bộ, phát huy tốt sức mạnh toàn dân đấu tranh phòng chống các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực, sống thiếu văn hoá, vi phạm pháp luật.

(4) Chỉ đạo triển khai tốt công tác phòng chống ma tuý và các tệ nạn xã hội khác, tuyên truyền sâu rộng cho nhân dân nâng cao nhận thức về công tác phòng chống ma tuý, ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tội phạm ma tuý, phấn đấu đến hết năm 2030 xã có trên 70% các bản đạt đơn vị không có ma tuý. Tiếp tục chỉ đạo ký cam kết và thực hiện có hiệu quả nội dung “5 có, 5 không” trên địa bàn xã đối với đồng bào dân tộc Mông.

2.2. Giải pháp:

(1) Thực hiện và phát triển tốt mạng lưới giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của con em, duy trì tỷ lệ học sinh đến trường lớp đạt từ 95% đến 100%, không có con em bỏ học giữa chừng, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực của xã. Nâng cao chất lượng giáo viên và cán bộ quản lý, chú trọng đề nghị bồi dưỡng giáo viên dạy giỏi, giáo viên sở tại, học sinh giỏi; thực hiện tốt Chỉ thị số 33/2005/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích trong giáo dục, việc học sinh ngồi nhầm lớp và vi phạm đạo đức nghề nghiệp của giáo viên. Tăng cường cơ sở vật chất theo hướng Nhà nước và nhân dân cùng làm, sử dụng tốt và có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ xây dựng kiên cố hoá trường lớp.

(2) Thực hiện có hiệu quả chương trình y tế quốc gia, tăng cường củng cố tuyến y tế cơ sở, nâng cao chất lượng các bộ y tế từ xã xuống bản, sử dụng có hiệu quả các cơ sở vật chất phục vụ công tác khám chữa bệnh. Thực hiện tốt chương trình dân số gia đình và trẻ em, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về y tế, phối hợp cùng các cấp kiểm tra, thanh tra y tế.

(3) Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá trên các lĩnh vực văn hoá văn nghệ, thông tin, thể thao, quan tâm đào tạo bồi dưỡng hạt nhân có năng khiếu văn nghệ để hoạt động công tác văn hoá, xây dựng được nếp sống văn hoá ở khu dân cư, thực hiện tốt quy ước hương ước tại cơ sở, giải quyết tốt những vấn đề bức xúc, đồng thời làm tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, tương thân, tương ái giúp đỡ các đối tượng chính sách. Phát huy có hiệu quả văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã, tiếp tục bài trừ những hủ tục lạc hậu không còn phù hợp với xu thế phát triển và hội nhập quốc tế.

(4) Đẩy mạnh công tác phòng chống ma tuý, phối hợp cùng các cấp, các lực lượng quần chúng triệt xoá, trấn áp các tụ điểm mua bán ma tuý trên địa bàn; tổ chức tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, chủ động đấu tranh phòng ngừa trồng và tái trồng cây thuốc phiện, vận động cho đi cai nghiện đối với các đối tượng nghiện, quản lý tốt các đối tượng trước và sau cai nghiện, giảm tối đa đối tượng tái nghiện, giúp người sau cai hoà nhập với cộng đồng. Thực hiện nghiêm túc quy trình

xử lý cán bộ, công chức, viên chức liên qua đến ma túy; phấn đấu đến năm 2030 xã có trên 70% các bản đạt chuẩn không có ma túy.

3. Công tác Quân sự địa phương, an ninh trật tự

3.1. Nhiệm vụ: Tăng cường xây dựng lực lượng quốc phòng an ninh, nắm chắc tình hình trên địa bàn xã, chủ động giải quyết những nhân tố có thể gây mất ổn định, thường xuyên củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là các bản cách xa trung tâm, giáp gianh với xã bạn. Thực tốt các phong trào quần chúng tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, cảnh giác cao với các luận điệu xuyên tạc, “*diễn biến hoà bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Xây dựng lực lượng vũ trang xã vững mạnh, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, phát hiện và xử lý kịp thời các vấn đề nóng phức tạp trên địa bàn, xây dựng địa bàn đảm bảo an ninh trật tự, nhân dân yên tâm lao động sản xuất phát triển kinh tế. Thực hiện tốt Luật nghĩa vụ quân sự, Luật dân quân tự vệ, dự bị động viên và chính sách hậu phương quân đội. Tích cực tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với nhân dân.

3.2. Giải pháp:

(1) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ Đảng viên, nhân dân nhận thức sâu sắc nhiệm vụ quốc phòng an ninh trong tình hình mới hiện nay.

(2) Tiếp tục xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, nâng cao chất lượng huấn luyện dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên làm tốt hậu phương quân đội, chỉ đạo lực lượng Công an xã, phối hợp tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền xử lý kịp thời những vấn đề có liên quan về quốc phòng an ninh.

(3) Tiếp tục lãnh đạo thực hiện chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ xã; thực hiện nghị quyết trung ương 4 khóa XI, khóa XII, Nghị quyết số 08 của Bộ Chính trị về Chiến lược an ninh quốc gia. Nghị quyết 09/1998/NQ-CP ngày 15/8/1998 của Chính phủ về Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm và phòng chống ma túy, tai nạn giao thông, bài trừ tệ nạn xã hội.

4. Xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị

4.1. Nhiệm vụ:

(1) Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức; Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” triển khai, quán triệt các chỉ thị nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến tất cả các chi bộ, Đảng viên, các tổ chức đoàn thể, các tầng lớp nhân dân, kiên quyết đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc đường lối chính sách của Đảng, làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn “*Diễn biến hoà Bình*” của các thế lực thù địch, đẩy lùi các biểu hiện lệch lạc, mơ hồ về tư tưởng chính trị, bảo thủ, trông chờ ỷ lại; đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, bè phái, các tệ nạn quan liêu tham nhũng, lãng phí của cán bộ Đảng viên.

(2) Đổi mới hình thức tổ chức sinh hoạt Đảng; thực nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ tự phê bình và phê bình. Làm tốt công tác phát triển Đảng viên, quản lý chặt chẽ đảng viên ở nơi công tác và nơi cư trú, phát huy tinh thần dân chủ đi đôi với tăng cường xem xét kỷ luật, kỷ cương của Đảng, nâng cao ý thức trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết. Tăng cường củng cố các chi bộ yếu kém, đẩy mạnh xây dựng các chi bộ trong sạch, vững mạnh.

(3) Thực hiện đồng bộ công tác cán bộ, công tác quy hoạch cán bộ, công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ. Trên cơ sở quy hoạch cán bộ đẩy mạnh luân chuyển, đào tạo cán bộ và bố trí cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ bản có trình độ chuyên môn, lý luận, năng lực công tác đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách đối với cán bộ cấp cơ sở. Đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách lề lối làm việc cấp ủy Đảng, phát huy dân chủ, trí tuệ, tập thể và trách nhiệm của mỗi cá nhân, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức chính trị, nhất là HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể, khắc phục tình trạng buông lỏng lãnh đạo quản lý và bao biện làm thay.

(4) Tổ chức tốt việc sơ, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trong thực hiện các Nghị quyết, bố trí sắp xếp thời gian xuống cơ sở lắng nghe ý kiến của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần tích cực vào xây dựng tổ chức Đảng, xây dựng chính quyền, quản lý đồng bộ các hoạt động xã hội. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, tích cực tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, nắm bắt kịp thời tâm tư tình cảm, nguyện vọng của nhân dân, giải quyết tốt những vấn đề bức xúc, phát huy vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng.

(5) Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động chỉnh đốn Đảng, tăng cường kiểm tra, giám sát của Đảng, tập trung kiểm tra việc thực hiện Cương lĩnh, Điều lệ, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt quy chế làm việc và quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tốt các đơn thư của Đảng viên và quần chúng, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên thoái hoá, biến chất, nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên, góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ xã.

(6) Chăm lo giáo dục lý tưởng cho thế hệ trẻ, chú trọng bồi dưỡng, chọn cử đào tạo, phát triển tài năng thanh niên, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đi đầu trong các phong trào thi đua yêu nước. Đẩy mạnh phong trào tiên phong gương mẫu của hội cựu chiến binh, cùng giúp nhau phát triển kinh tế, phát huy tuyên thống “*Bộ đội cụ Hồ*” tích cực tham gia xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

4.2. Giải pháp:

(1) Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất và năng lực của cán bộ Đảng viên.

(2) Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đoàn kết nội bộ, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; duy

trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình của tổ chức Đảng và Đảng viên.

(3) Chăm lo làm tốt công tác cán bộ nhất là công tác đánh giá, quy hoạch, cử cán bộ đi đào tạo, bố trí cán bộ đi học chuyên môn, lý luận chính trị; quan tâm quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ là người dân tộc. Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tư duy đổi mới, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh và có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

(4) Tăng cường thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, dân chủ trong đảng. Thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng, nhà nước; đề cao vai trò tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách, thực hiện tốt quy chế làm việc; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phù hợp với năng lực, trình độ cán bộ, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh của địa phương.

(5) Tăng cường lãnh đạo và thực hiện công tác kiểm tra, kỷ luật Đảng, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Kịp thời kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm những chi bộ và đảng viên vi phạm Điều lệ đảng và pháp luật của nhà nước. Tập trung xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh.

(6) Làm tốt công tác phát triển Đảng, kịp thời bổ sung cho Đảng những Đảng viên trẻ, có năng lực, phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình trong công tác và nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng.

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Long Hẹ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 là Đại hội phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tiếp tục đổi mới tư duy và phương thức lãnh đạo của đảng bộ, là Đại hội của trí tuệ, sức mạnh của toàn đảng và toàn dân; quyết tâm đổi mới, tận dụng thời cơ, chủ động sáng tạo thực hiện thắng lợi các chương trình, mục tiêu mà Đại hội đã đề ra; phấn đấu xây dựng xã Long Hẹ phát triển bền vững góp phần xây dựng tỉnh Sơn La phát triển xanh, nhanh, bền vững và sớm trở thành Trung tâm của vùng Tây Bắc./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Tổ công tác của BTV Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBCH Đảng bộ xã,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.

T/M BCH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ

Công Xuân Ngọc